

VAI TRÒ VÀ Ý NGHĨA

Những năm cuối thế kỷ XX, khi đất nước bước vào nền kinh tế thị trường, mở cửa hợp tác, kêu gọi đầu tư với nước ngoài, tốc độ đô thị hóa phát triển nhanh mạnh góp phần tạo lập một diện mạo kiến trúc đô thị và nông thôn.

Trong bối cảnh đó, Bộ Xây dựng đã thành lập Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc đặt tại trường Đại học Kiến trúc Hà Nội (1992). Năm 1994, Trung tâm trực thuộc Bộ Xây dựng. Năm 1996, Bộ tiếp tục thành lập Viện Kiến trúc và Tiêu chuẩn hóa Xây dựng trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc với Viện Tiêu chuẩn hóa Xây dựng. Tháng 12/1996, Viện được đổi tên thành Viện Nghiên cứu Kiến trúc. Với chức năng nghiên cứu phát triển kiến trúc và tiêu chuẩn hóa xây dựng Việt Nam.

Viện Nghiên cứu Kiến trúc ra đời đã bắt đầu đẩy

mạnh nghiên cứu phát triển kiến trúc với mục tiêu xây dựng nền Kiến trúc Việt Nam hiện đại có bản sắc. Hàng loạt các đề tài nghiên cứu về tính dân tộc, hiện đại trong kiến trúc; Các khảo sát, đề xuất cải tạo bảo tồn di sản, công trình kiến trúc... đã làm sục sôi ý chí, tinh thần nghiên cứu khoa học về kiến trúc cho nhiều thế hệ cán bộ nghiên cứu của Viện.

Tính từ thời điểm 1992 đến nay, Viện KTQG cũng đã có tới gần 30 năm hoạt động chính thức trên lĩnh vực NCKH chuyên ngành Kiến trúc. Hàng trăm đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu góp ích cho xã hội, Ngành, địa phương trong công tác quản lý kiến trúc, nghiên cứu, định hướng, bảo tồn và phát triển kiến trúc. Đây cũng là những thành quả đóng góp đầy ý nghĩa của Viện đối với sự nghiệp chung của ngành Xây dựng.

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Thời kỳ 1996 - 2002:

Ngay từ những năm đầu thành lập, công tác nghiên cứu lịch sử, phát triển kiến trúc đã có những đóng góp quan trọng vào việc định hướng, phát triển kiến trúc đô thị, nông thôn theo mục tiêu xây dựng nền Kiến trúc Việt Nam hiện đại có bản sắc dân tộc của Ngành Xây dựng.

Cụ thể, Viện đã hoàn thành xuất sắc đề tài: "Tính dân tộc và hiện đại trong Kiến trúc" - Đề tài cấp Bộ R9319 nghiệm thu năm 1996; Tổ chức nhiều hội thảo về bản sắc dân tộc Kiến trúc Việt Nam. Các nghiên cứu đã được tập hợp công bố trong hai tập sách: "Bản vẽ vấn đề dân tộc

và hiện đại trong Kiến trúc Việt Nam" NXB Xây dựng Hà Nội - Tập I in năm 1994 và tập II in năm 1995. Các tập sách có nội dung bổ ích cho nghiên cứu, giảng dạy và sáng tạo kiến trúc, thực hiện đường lối "Xây dựng và phát triển nền văn hóa tiêu biểu đậm đà bản sắc dân tộc" mà Nghị quyết TW5 khóa 8 năm 1986 và Nghị quyết 23 của Bộ Chính trị 2007 đã nêu.

Từ năm 1998 - 2001 Viện đã thực hiện đề tài cấp Nhà nước "Định hướng phát triển Kiến trúc Việt Nam theo quan điểm giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc". Nội dung nghiên cứu là cơ sở đóng góp cho "Định hướng phát triển



Viện Nghiên cứu Kiến trúc và Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn đồng tổ chức hội thảo “Vấn đề bản sắc dân tộc trong quy hoạch kiến trúc các công trình”. (2000)



Hội thảo Khoa học “Đánh giá quý di sản Kiến trúc vùng Nam bộ” (2009)



Phó Viện trưởng Nguyễn Bá Đương bảo vệ đề tài bảo tồn tôn tạo khu di tích Chùa Bà Mụ, TP Hội An (2000)

Kiến trúc Việt Nam đến năm 2020” của Bộ Xây dựng.

Đề tài đã nghiên cứu các yếu tố góp phần tạo ra bản sắc dân tộc trong Kiến trúc truyền thống Việt Nam và đưa ra các đề xuất về tiêu chí bản sắc dân tộc từ tổng thể kiến trúc trong quy hoạch, đến các thể loại công trình. Điểm này có nhiều sự tương đồng đã nêu trong “Định hướng phát triển Kiến trúc Việt Nam đến năm 2020” và như Điều 5 của Luật Kiến trúc mới được Quốc hội thông qua ngày 13/6/2019 về bản sắc dân tộc trong Kiến trúc...

Để phục vụ cho định hướng phát triển Kiến trúc Việt Nam theo khuynh hướng hiện đại, giữ gìn bản sắc dân tộc, Viện đã tiến hành khảo cứu kinh nghiệm các nước qua đề tài: “Nghiên cứu Kiến trúc truyền thống, hiện đại của các nước ASEAN” (mã số R9710, đề tài cấp Bộ được thực hiện từ tháng 3/1997 đến tháng 3/2000. Đề tài đã được khảo cứu biên soạn đối với 10 nước: Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Singapore, Brunei, Philippines, Việt Nam, Lào, Campuchia, Myanmar.

Đề tài mang tính thời sự, tăng cường hiểu biết về văn hóa Kiến trúc các nước trong khu vực, tìm ra những nét tương đồng, những đổi mới của các nền Kiến trúc từ truyền thống chuyển sang hiện đại trong thời kỳ hội nhập văn hóa toàn cầu để từ đó tăng cường hơn nữa mối giao lưu văn hóa kiến trúc giữa các nước, đồng thời tham khảo, học tập, rút kinh nghiệm đối với Việt Nam.

Trong giai đoạn này, Viện đặt trọng tâm nghiên cứu 2 vấn đề lớn là: Nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản kiến trúc đô thị, nông thôn và Nghiên cứu về lĩnh vực nhà ở và công trình công cộng.

Về Mục tiêu nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản kiến trúc đô thị, nông thôn:

Từ năm 1992 - 1996, các cán bộ nghiên cứu của Trung tâm Nghiên cứu Kiến trúc trước và tiếp theo là Viện Nghiên cứu kiến trúc đã tiến hành triển khai đề tài cấp Nhà nước KC11- 04 về “Cải tạo Bảo tồn nâng cấp các khu phố cổ cũ (từ đầu thế kỷ XIX) trong các đô thị Việt Nam”. Đề tài được nghiệm thu kết quả xuất sắc năm 1996, đánh giá cao trên các góc độ:

Đề tài đã nhận dạng, đánh giá và phân loại các khu phố cổ, cũ đặc trưng, lập danh mục các khu phố cổ cũ với các công trình tiêu biểu cần bảo tồn ở các đô thị được hình thành từ đầu thế kỉ XIX, như Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Hưng Yên (Phố Hiến), Lạng Sơn, Huế (Hội An), Đà Nẵng, Đà Lạt, TP Hồ Chí Minh...

Lập Quy chế cải tạo, Bảo tồn nâng cấp các khu vực phố cổ cũ. Lập các thí điểm cho giải pháp cải tạo, bảo tồn kiểu phố cổ cũ Hà Nội như khu 36 phố phường Hà Nội Việt Nam.

Có thể nói đề tài đã mở đầu cho thời kỳ bảo tồn, tôn tạo các di sản văn hóa, lịch sử, kiến trúc, bảo tồn các khu phố cổ cũ, các làng cổ trong phát triển đô thị, nông thôn theo hướng hiện đại có bản sắc. Nội dung đã có trong “Định hướng phát triển Kiến trúc Việt Nam đến năm 2020” - NXB Xây dựng năm 2003 và trong Luật Kiến trúc mới được ban hành năm 2019.

Từ 1996 - 1999, tiếp theo đề tài KC11 - 04 Viện đã triển khai một số đề tài đi sâu cho các đô thị như: “Dự án điều tra hiện trạng về di sản và cảnh quan để đề xuất bảo tồn di sản và cảnh quan thiên nhiên trong sự phát triển kinh tế xã hội hiện nay cho thành phố Đà Lạt” (Quyết định số 552/BXD/KH-XL ngày 25/10/1996). Dự án được nghiệm thu đánh giá xuất sắc 1999.

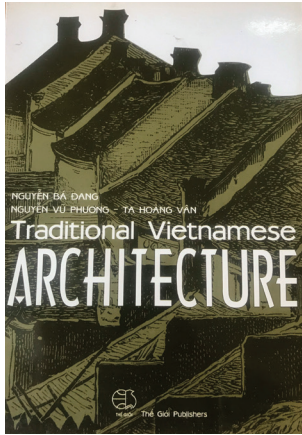
Từ năm 2000 - 2002, Viện thực hiện Đề tài “Nghiên cứu Bảo tồn tôn tạo phát triển Khu phố cổ Hà Nội” thuộc chương trình hợp tác Khoa học và Công nghệ giữa Việt Nam - Bungari (2000 - 2002). Đề tài đã được nghiệm thu tháng 4/2002. Nội dung đề tài đã đề cập đến kinh nghiệm thực tế của Bungari trong bảo tồn tôn tạo các công trình kết cấu gỗ, kết cấu gạch, bê tông và đặc biệt là các phương pháp gia cường nền móng tường chống thấm, thông gió, an toàn phòng hỏa...

Từ năm 1997 - 1998, Viện đã được giao thực hiện dự án: “Lập kế hoạch tổng thể thực hiện quyết định 70/BXD/KY-QH về quy hoạch bảo vệ, tôn tạo và phát triển Khu phố cổ Hà Nội”. Dự án được nghiệm thu đạt kết quả tốt, là cơ sở tốt giúp cho Ban Quản lý phố cổ triển khai từng bước các kế hoạch bảo tồn di sản kiến trúc cũng như giúp cải tạo nâng cao tiện nghi nhà ở đã xuống cấp ở khu “36 phố phường” Hà Nội.

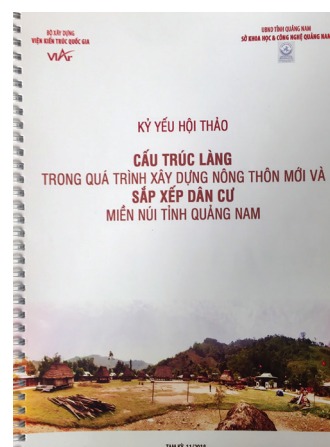
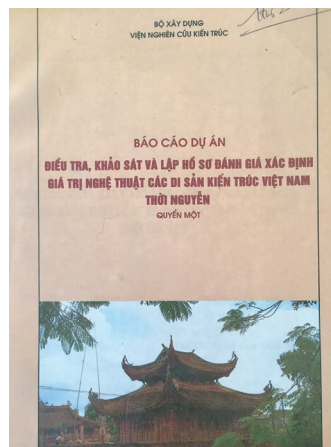
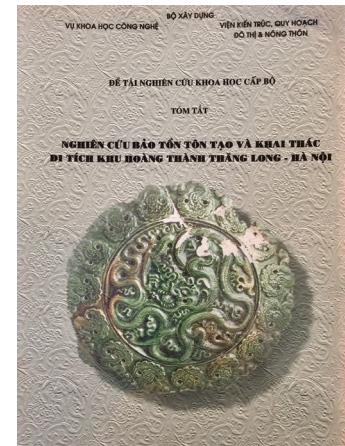
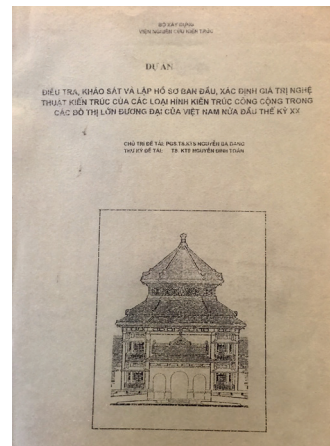
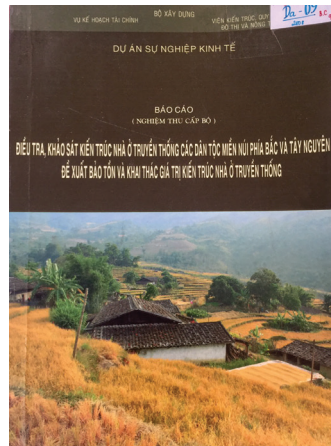
Từ năm 1994 - 2001, Viện đã có nhiều nghiên cứu, phối hợp với Trung tâm Quản lý Bảo tồn di tích Hội An, hợp tác với chuyên gia và sinh viên Nhật Bản, với Cục Bảo tồn, Bảo tàng (Bộ Văn hóa - Thông tin) trong việc hoàn chỉnh hồ sơ kiến trúc phố cổ Hội An (như điều tra, khảo sát, vẽ ghi, chụp ảnh được đánh giá hàng trăm ngôi nhà cổ, các đình, đền, chùa cổ ở Hội An). Dự án bảo tồn phố Cổ Hội An có sự tham gia của Viện Nghiên cứu Kiến trúc đã được bằng khen của Hội di sản Châu Á - Thái Bình Dương - UNESCO.

Từ năm 1995 - 1998, Cục Bảo tồn, Bảo tàng Bộ Văn hóa - Thông tin cũng đã giao cho Viện Chủ trì thực hiện lập hồ sơ Khoa học di tích lịch sử văn hóa kiến trúc 9 di tích Côn Sơn, Kim Liên, Chùa Dầu, đình Tường Phiêu, đình Chu Quyến, đền Kiếp Bạc, đền Quán Thánh, Chùa Bối Khê. Viện đã phối hợp với Sở Văn hóa các địa phương có di tích kể trên cùng các chuyên gia ngoài Viện để... thực hiện.

Từ 1997 - 2002, Viện Nghiên cứu Kiến trúc đã được Cục Bảo tồn,



Một số ấn phẩm sách về kiến trúc truyền thống



Một số sản phẩm NCKH về lĩnh vực kiến trúc truyền thống

Bảo tàng (Bộ VH-TT) mời Chủ trì thực hiện 04 đề tài khảo sát, điều tra về quản lý đánh giá nhà ở dân gian truyền thống nông thôn tại 4 tỉnh Bắc Ninh, Nam Định, Quảng Ngãi, Quảng Nam. Kết quả nghiên cứu là cơ sở giúp cho việc định hướng bảo tồn, tôn tạo các nhà dân gian truyền thống tại các tỉnh kể trên.

Năm 2003, Viện xuất bản cuốn Bảo tồn cảnh quan kiến trúc làng truyền thống Việt Nam bằng ba thứ tiếng Việt - Anh - Pháp, các làng truyền thống như Làng Bát Tràng, Làng Triều Khúc, Làng Đồng Kỵ, Làng Đình Bảng, Làng Vạn Phúc, Làng Cổ Đường Lâm, Bản Mường Bi, Bản Lác (Mai Châu), Bản Người Thái đã được giới thiệu trong sách.

Viện đã dành nhiều thời gian công sức, điều tra, lập hồ sơ nhà cổ, nghiên cứu Làng cổ Đường Lâm (Sơn Tây - Hà Nội); Làm cơ sở khoa học cho Nhà nước công nhận Làng cổ Đường Lâm trở thành Di tích văn hóa lịch sử cấp Quốc gia.

Về lĩnh vực nhà ở và công trình công cộng.

Năm 1998, Viện đã được nghiệm thu đề tài: “Nhà ở trong điều kiện khí hậu Nhiệt đới nóng ẩm”. Kết quả đề tài thể hiện ở các nội dung: Nghiên cứu, phân vùng khí hậu xây dựng theo 5 tiểu vùng; Đề ra yêu cầu cần thiết kỹ thuật phù hợp với khí hậu như: yêu cầu thông gió, cách nhiệt chống nóng, chiếu sáng, chiếu nắng, chống ẩm, cách ẩm chống ồn; Vai trò cây xanh, môi trường, cảnh quan đối với các không gian ở, không gian kín, không gian hở và bán kín bán hở; Nội thất và ngoại thất trong không gian ở.

Từ kết quả đề tài, Viện đã cho xuất bản sách “Kiến trúc và khí hậu Nhiệt đới Việt Nam”. Cuốn sách là tư liệu quý tham khảo hữu ích cho các KTS trong quá trình sáng tạo, thiết kế công trình phù hợp với điều kiện khí hậu Việt Nam, thể hiện bản sắc văn hóa cốt lõi của dân tộc. Cuốn sách được giải thưởng Kiến trúc năm 1998.

Cũng trong năm 1998, Viện đã được mời tham gia vào các Ban Chủ nhiệm đề tài, thực hiện đề tài “Công tác Kiến trúc Quy hoạch với việc Xây dựng nhà cao tầng tại Hà Nội” - Mã số 02-03/01-93.33. Đề tài đã được nghiệm thu năm 1998 và góp phần giúp cho Văn phòng Kiến trúc sư Trưởng Hà Nội chủ động trong việc bố trí không gian đô thị phục vụ cho sự nghiệp phát triển nhà cao tầng tại Hà Nội. Đảm bảo giữ gìn cảnh quan di sản văn hóa, làm cho Hà Nội ngày một hiện đại, văn minh, có bản sắc.

Ngoài nhà ở cao tầng, các thể loại nhà ở trong đô thị Việt Nam đã được Viện Nghiên cứu từ nhà biệt thự (Biệt thự cao cấp độc lập đến biệt thự ghép hay còn gọi là liền kề); Nhà ở xây theo kiểu chia lô, liền kề theo dãy, nhà chung cư từ thấp tầng, nhiều tầng (từ 3,5 - 7 tầng) đến các chung cư cao tầng (từ 7, 9, 11, 13, 15, 30, 40 tầng...) với các

căn hộ từ 50 - 180m²,... Các vấn đề kỹ thuật của nhà cao tầng đã được nghiên cứu theo hướng xây dựng nhà ở cao tầng bằng phương pháp công nghiệp hóa.

Sự kết hợp giữa các thể loại chung cư cao tầng, thấp tầng có không gian biến đổi (khi lớn, khi nhỏ, khi mở, khi đóng) với các loại Biệt thự, nhà chia lô, liền kề... với giao thông và sân vườn, ao hồ, cây xanh, hoàn thiện với hệ thống công trình phục vụ tiện ích đầy đủ, chắc chắn mang lại những môi trường ở thuận lợi, tốt đẹp, thẩm mỹ cho con người.

Viện đã cho xuất bản sách “Mẫu nhà dân tự xây” NXB Xây dựng 1998 - Đối tượng là phục vụ quần chúng nhân dân, giúp dân có những hiểu biết tối thiểu khi xây dựng ngôi nhà ở cho mình, thực hiện chủ trương “Nhà nước và Nhân dân cùng làm” trong xây dựng nhà ở trong các đô thị Việt Nam.

Thời kỳ 2003 - 2013

Nghiên cứu về di sản kiến trúc, Viện đã thực hiện một số các dự án nghiên cứu cụ thể như: Dự án “Điều tra, khảo sát và lập hồ sơ xác định giá trị nghệ thuật các di sản kiến trúc Việt Nam thời Nguyễn”, năm 2002 - 2003; Dự án “Điều tra, khảo sát để xuất tiêu chí đánh giá giá trị của các công trình kiến trúc cổ truyền”, năm 2002 - 2004; Đề tài “Nghiên cứu Bảo tồn Khu di tích Hoàng thành Thăng Long Hà Nội”, năm 2007-2008; Nghiên cứu quy hoạch bảo tồn tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích Thành cổ Hà Nội, Thành Cổ Loa; Dự án “Thu thập, sưu tầm những tinh hoa của kiến trúc truyền thống Việt Nam, phục vụ cho sáng tác kế thừa kiến trúc dân tộc và nghiên cứu, quản lý ngành Xây dựng”.

Nghiên cứu về lĩnh vực kiến trúc nông thôn, Viện đã đóng góp qua các Dự án: “Điều tra khảo sát kiến trúc nhà ở truyền thống các dân tộc miền núi phía Bắc và Tây Nguyên - Đề xuất khai thác giá trị kiến trúc”, năm 2007-2008; Đề tài: “Định hướng và giải pháp bảo tồn kiến trúc các làng truyền thống vùng Đồng bằng Bắc bộ”, năm 2006 - 2007; Đề tài “Nghiên cứu đề xuất mô hình đô thị làng quê Quảng Nam”, năm 2008.

Ngoài ra, Viện cũng đã mở rộng đối tượng nghiên cứu giữa kiến trúc và sử dụng vật liệu xây dựng qua các đề tài: “Nghiên cứu quan hệ giữa kiến trúc và vật liệu xây dựng trong việc hình thành tính đa dạng của hình thức kiến trúc nhằm nâng cao chất lượng các công trình xây dựng hiện nay”, năm 2003; Đề tài “Nghiên cứu sử dụng vật liệu truyền thống trong xây dựng”, năm 2008-2009.

Về nghiên cứu kiến trúc hiện đại, Viện đã thực hiện các đề tài, nhiệm vụ: Chương trình sử dụng năng lượng và tài nguyên tiết kiệm



Nghiệm thu dự án Thiết kế Nhà ở Xã hội và Trung tâm dưỡng lão



Nghiệm thu cấp Bộ dự án điều tra, khảo sát tình trạng chung cư về kiến trúc và công năng



Nghiệm thu đề tài "Bảo tồn phát triển kiến trúc cảnh quan làng nghề truyền thống Thành phố Hà Nội (2017)

và hiệu quả trong lĩnh vực kiến trúc và quy hoạch xây dựng; Triển khai các dự án thí điểm ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu; Các đề tài về kiến trúc xanh, các dự án Nghị định thư với Nga, Trung Quốc, Mỹ... Xây dựng nhiệm vụ thiết kế Điều chỉnh định hướng phát triển kiến trúc, cảnh quan đô thị Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050.

Ngoài ra, phục vụ cho công tác quản lý ngành, Viện cũng đã tham gia soạn thảo và đóng góp ý kiến cho các Thông tư, Nghị định liên quan đến nhà ở xã hội, nhà ở cho người thu nhập thấp, nhà ở sinh viên...

Giai đoạn 2008 -2013, Viện Nghiên cứu Kiến trúc Quốc gia sáp nhập với Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn thành Viện Kiến trúc Quy hoạch Đô thị và Nông thôn. Giai đoạn này, Viện cũng vẫn song hành thực hiện nghiên cứu lĩnh vực kiến trúc trên 2 mảng truyền thống và hiện đại. Viện tiếp tục đẩy mạnh mảng nghiên cứu và xây dựng hệ thống tư liệu về lịch sử kiến trúc; Cập nhật điều tra, khảo sát các công trình kiến trúc cổ truyền, nhà ở truyền thống các dân tộc; Đề xuất giải pháp bảo tồn kiến trúc làng truyền thống...

Thời kỳ 2014 - 2019:

Giai đoạn 2014 - 2019, Viện Kiến trúc Quốc gia được tái thành lập lại. Đứng trước những thực tiễn nảy sinh trong đời sống kiến trúc từ thành thị tới nông thôn, dưới sự chỉ đạo của Bộ Xây dựng, thời kỳ 2014 - 2019 là thời kỳ Viện đẩy mạnh liên kết hợp tác với các địa phương trên cả 2 lĩnh vực nghiên cứu khoa học và nghiên cứu ứng dụng. Đồng thời Viện tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về nghiên cứu, điều tra, khảo sát lĩnh vực kiến trúc trên các loại hình Kiến trúc di sản, Kiến trúc mới đô thị và nông thôn, Kiến trúc Xanh, Kiến trúc với biến đổi khí hậu...

Viện đã cùng với lãnh đạo Bộ làm việc với nhiều tỉnh, thành phố đã ký kết nhiều hợp tác giúp các địa phương tiếp cận và ứng dụng những thành tựu nghiên cứu, giải pháp công nghệ trong lĩnh vực kiến trúc, quy hoạch vào công tác quản lý, phát triển kiến trúc, quy hoạch xây dựng phù hợp chiến lược phát triển kinh tế, chính trị, xã hội. Trong 5 năm, Viện đã thực hiện các đề tài, dự án sau:

Năm 2014: Viện đã ký Thỏa thuận hợp tác với UBND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, đề xuất thực hiện 06 dự án: Giải pháp, bảo tồn phát huy hiệu quả giá trị không gian kiến trúc cảnh quan truyền thống khu Phố cổ, khu vực hồ Hoàn Kiếm; Điều tra, khảo sát, đánh giá giá trị, lập hồ sơ quản lý quỹ biệt thự thuộc sở hữu tư nhân; Lập Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc các tuyến phố; Chinh trang đô thị 06

phố đi bộ thuộc quận Hoàn Kiếm...

Giai đoạn 2015 - 2019, Viện đã tập trung thực hiện các nghiên cứu thông qua các dự án, đề tài trên các loại hình kiến trúc sau:

Nghiên cứu về lĩnh vực kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng, Viện đã thực hiện các dự án, đề tài sau: Điều tra, khảo sát, lập hồ sơ khoa học các công trình tôn giáo, tín ngưỡng vùng Nam Bộ - Giải pháp bảo tồn và khai thác trong xu hướng hiện nay"; "Điều tra khảo sát đánh giá giá trị kiến trúc loại hình nhà thờ công giáo Bắc bộ Việt Nam"; "Điều tra khảo sát đánh giá, giá trị kiến trúc nhà thờ công giáo Nam Bộ, Trung Bộ"; " Điều tra khảo sát công trình tôn giáo, tín ngưỡng xây mới"; "Hình thức kiến trúc trong công trình tôn giáo tín ngưỡng xây mới"(2015 - 2016); "Hướng dẫn kế thừa giá trị kiến trúc truyền thống trong sáng tác công trình mới" (2015 - 2016);

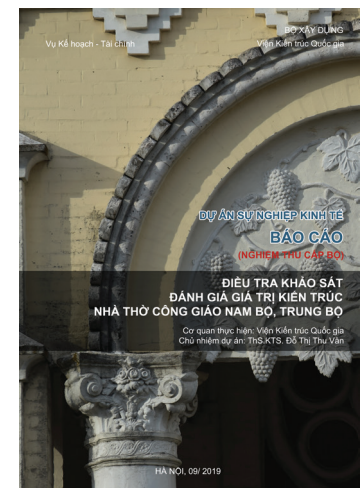
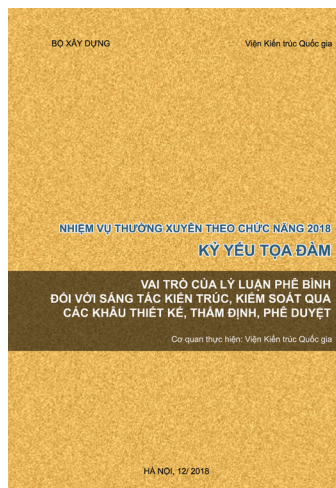
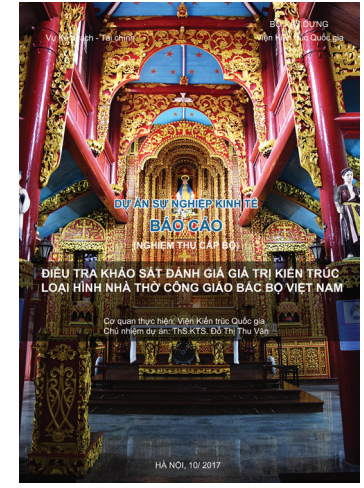
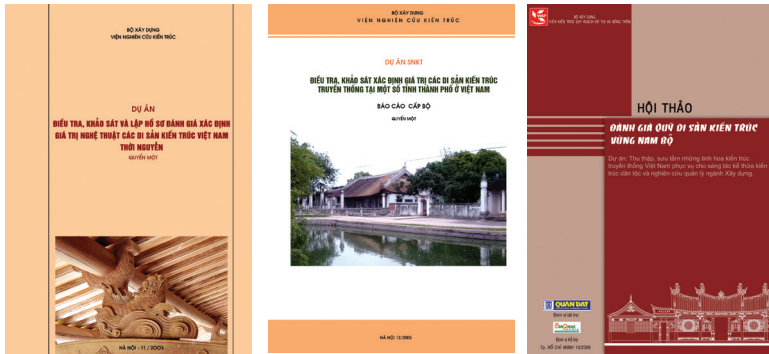
Ngoài ra, Viện cũng đã hoàn thiện hồ sơ để bàn giao cho trường Đại học Kiến trúc TPHCM Dự án "Điều tra, khảo sát, lập các mô hình, mẫu hiện vật tiêu biểu về lịch sử kiến trúc, quy hoạch của Việt Nam và thiết kế không gian trung bày, triển lãm";

Nghiên cứu về lĩnh vực kiến trúc nhà ở nông thôn, Viện đã thực hiện các đề tài, dự án sau: "Nghiên cứu thiết kế nhà ở nông thôn" (2016 - 2017); "Nghiên cứu thiết kế chợ nông thôn" (2016 - 2017); "Nghiên cứu thiết kế mẫu nhà ở đô thị, nông thôn phù hợp các vùng miền toàn quốc" (2016 - 2018); "Xây dựng mô hình quy hoạch - kiến trúc làng xã nông thôn mới cho vùng đồng bằng sông Hồng & Trung du, miền núi phía Bắc".

Về Kiến trúc ứng phó với biến đổi khí hậu, Viện đã nghiên cứu và đưa ra các đề xuất thông qua các dự án, đề tài: "Nghiên cứu thiết kế mẫu nhà ở đô thị, nông thôn phù hợp các vùng miền toàn quốc" (2017 - 2018); "Nghiên cứu kiến trúc nhà ở nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu tại Việt Nam" (Nghị định thư với Trung Quốc); "Nghiên cứu mô hình nhà ở nông thôn phòng tránh ảnh hưởng của nguy cơ sạt lở tại khu vực ven biển và ven sông vùng Đông và Tây Nam bộ" (2018 - 2019);

Riêng đối với Hà Nội, Viện đã thực hiện các nghiên cứu về: "Nghiên cứu đề xuất các giải pháp quản lý không gian KTCQ làng truyền thống phù hợp với quy hoạch phát triển thủ đô Hà Nội đến 2030"; "Bảo tồn & phát huy giá trị kiến trúc cảnh quan làng nghề truyền thống Hà Nội - phục vụ phát triển du lịch";

Nghiên cứu về lĩnh vực kiến trúc mới, Nghiên cứu về phát triển Nhà cao tầng, Viện đã thực hiện 01 Nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm cấp Bộ "Xác định các chỉ tiêu và tiêu chí quy hoạch kiến trúc kiểm soát xây dựng phát triển đối với công trình cao tầng trong



Một số sản phẩm NCKH về kiến trúc truyền thống những năm 2003-2009

Một số sản phẩm nghiên cứu khoa học về kiến trúc những năm gần đây

khu vực nội đô lịch sử”(2017-2018). Ngoài ra, Viện cũng đã thực hiện các đề tài “Nghiên cứu công trình nhà cao tầng trong nội đô”;

Viện cũng đã nghiên cứu các dự án, đề tài: “Nghiên cứu các cơ sở khoa học và thực tiễn đề xuất các quy định kỹ thuật và quản lý các loại hình Officetel, Condotel, Shophouse, Resort trong các công trình hỗn hợp và riêng lẻ” (2018 - 2019).

Trước tình trạng biến đổi khí hậu đang diễn ra nhanh, mạnh, phức tạp; Viện đã nghiên cứu qua các đề tài: “Nghiên cứu giải pháp thiết kế, xây dựng nhà ở và công trình công cộng đô thị tại các vùng có nguy cơ sạt lở (khu vực miền núi phía Bắc)” ; “Nghiên cứu giải pháp thiết kế, xây dựng hạn chế thiệt hại, đảm bảo an toàn cho nhà ở và công trình công cộng đô thị trước nguy cơ sạt lở” (2017 - 2018); “Nghiên cứu giải pháp thiết kế, xây dựng nhà ở và công trình công cộng đô thị tại các vùng có nguy cơ sạt lở (khu vực miền núi phía Bắc)”.

Đối với các loại hình kiến trúc khác, Viện đã nghiên cứu: “Thiết kế đô thị mẫu lô phố phường Tân Lập - Lộc Thọ, TP Nha Trang”; “Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân cấp huyện và Tòa án nhân dân cấp tỉnh” (2017 - 2018); “Nghiên cứu hệ thống công trình các bậc học giáo dục phổ thông và trường mầm non phù hợp với các quy định của pháp luật và nhu cầu phát triển xã hội” (2016 - 2017).

Viện cũng đã nghiên cứu, đề xuất giải pháp cho công tác quản lý kiến trúc tại các đô thị Việt Nam qua đề tài: “Nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý phát triển kiến trúc tại các đô thị Việt Nam” (2017 - 2018).

Nghiên cứu về Phát triển công trình xanh tại Việt Nam, Viện đã thực hiện các đề tài: “Nghiên cứu hướng dẫn phát triển công trình xanh ở Việt Nam” (2018 - 2019) ; “Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí, hướng dẫn đánh giá, công nhận dự án khu đô thị xanh” (2017 - 2018); “Nghiên cứu kết hợp giữa kiến trúc và cây xanh trong xử lý không gian cảnh quan - Đề xuất sửa đổi các quy định về quản lý có liên quan đến cây xanh đô thị” (2018 - 2019); “Nghiên cứu khung chính sách thúc đẩy và biên soạn tài liệu hướng dẫn phát triển công trình xanh ở Việt Nam”(2018).

Như vậy, trong 5 năm qua, Viện KTQG đã thực hiện hơn 30 đề tài, dự án NCKH về lĩnh vực kiến trúc. Hầu hết các đề tài, dự án đã được nghiệm thu cấp Bộ; Đóng góp tích cực vào công tác nghiên cứu khoa học và quản lý về lĩnh vực kiến trúc của Ngành Xây dựng; Đồng thời làm dày lên bộ dữ liệu giúp ích cho công tác nghiên cứu và phát triển Kiến trúc Việt Nam trong giai đoạn mới.

KẾT LUẬN

Ngày nay, sau hơn 20 năm đất nước bước vào thời kỳ phát triển mạnh mẽ theo hướng kinh tế thị trường đã làm thay đổi cơ bản về diện mạo kiến trúc từ thành thị đến nông thôn. Tuy nhiên, hiện tại lĩnh vực kiến trúc cũng đang đứng trước những vấn đề lớn như: Mâu thuẫn giữa phát triển với bảo tồn di sản văn hóa, kiến trúc; Mâu thuẫn giữa việc phát triển ở ạt những phong cách, xu hướng kiến trúc quốc tế với việc phát triển nền kiến trúc Việt Nam hiện đại có bản sắc... Bên cạnh đó còn có những yêu cầu thực tiễn cần phát triển một nền công nghiệp về thiết kế xây dựng; Thiết kế kiến trúc đáp ứng trước biến đổi khí hậu, nước biển dâng...

Trước thực tiễn trên, đòi hỏi vai trò của công tác nghiên cứu, định hướng phát triển kiến trúc luôn được đặt ra trong mỗi giai đoạn. Đây là trọng trách, sứ mệnh to lớn được đặt ra đối với ngành Xây dựng cũng như trong công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng của chuyên ngành kiến trúc.

Sự tham gia tích cực của Viện Kiến trúc Quốc gia vào các chương trình, nhiệm vụ, đề tài nghiên cứu khoa học cũng như các đồ án, thiết kế về lĩnh vực Kiến trúc trong suốt 40 năm qua, đặc biệt là từ những năm 1996 đến nay đã ngày một làm dày thêm bộ dữ liệu về Kiến trúc, là đầu mối để có thể thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa dữ liệu về kiến trúc tại Việt Nam hiện nay. Đồng thời giúp cho các địa phương có được những tư vấn, thống kê, đánh giá hiện trạng, lưu trữ dữ liệu về lĩnh vực Kiến trúc cũng như công tác cải tạo bảo tồn và phát triển các công trình kiến trúc cổ, cũ, có giá trị. Bên cạnh đó là việc dẫn bồi đắp, xây dựng đội ngũ cán bộ, các chuyên gia NCKH về lĩnh vực kiến trúc.

Giai đoạn tới đây, trước đòi hỏi thực tiễn, công tác nghiên cứu khoa học cũng như nghiên cứu ứng dụng thực tiễn về lĩnh vực kiến trúc cần có mối liên kết chặt chẽ với nhau để có thể ứng dụng NCKH vào thực tiễn. Mặt khác, NCKH về lĩnh vực kiến trúc cũng đứng trước yêu cầu về đổi mới, tiến tới số hóa bộ dữ liệu nghiên cứu cũng như bắt kịp những nghiên cứu về xu hướng, hiện tượng kiến trúc mới tại Việt Nam để kịp thời phục vụ cho công tác NCKH và quản lý Ngành.

Viện Kiến trúc Quốc gia là Viện nghiên cứu đầu ngành Xây dựng về lĩnh vực kiến trúc. Để làm tốt công tác NCKH chuyên ngành Kiến trúc rất cần sự phối hợp chặt chẽ giữa Viện với Ngành, với các chủ trương chính sách của Ngành, cũng như việc chủ động có một lộ trình, chiến lược nghiên cứu khoa học và ứng dụng về kiến trúc là cần thiết.